

Bản án số: 296/2023/HS-
ST
Ngày: 25-12-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Như Toàn và ông Nguyễn Đăng

Cường

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Thư ký tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Linh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20/11/2023, ngày 22/12/2023 và ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 13/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số 216/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang S**, sinh ngày: 05/6/1972, tại tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: Lớp 07/10. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Quang T (đã chết) và bà Phạm Thị N (đã chết). Họ và tên vợ: Lê Thị T (đã chết). Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 21/12/2022; do bị cáo bị bệnh lao phổi nên được thay đổi bằng biện pháp bảo lãnh, hiện đang tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Quốc A, sinh năm 1985. Nơi thường trú: Thôn Đ, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Dương Mạnh C - Luật sư Văn phòng luật sư H (Địa chỉ trụ sở: , thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh, có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979. Nơi thường trú: Tổ 8A, khu 7, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lê Văn Th, sinh năm 1984. Nơi thường trú: Thôn Ba Xã, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, có mặt



2. Anh Phạm Trường N, sinh năm 1980. Nơi thường trú: Xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, có mặt
3. Anh Phạm Hoàng T, sinh năm 1983. Nơi thường trú: Thôn Đông, xã P, huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, có mặt
4. Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1987. Nơi thường trú: Thôn Đ, xã T, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.
5. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1981. Nơi thường trú: Thôn 9, xã N, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 23/10/2022, Nguyễn Quang S cùng bạn bè gồm các anh Phạm Quốc A, Lê Văn Th, Phạm Trường N, Phạm Hoàng T và chị Nguyễn Thị H T đến quán “Thành Râu”, ở tổ 5, khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long để ăn uống. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 24/10/2022, trong khi nói chuyện, N có gọi “A chó” nên giữa N và anh A xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Mọi người xung quanh can ngăn hai người để không xảy ra xô xát đánh nhau, đẩy anh A ra ngoài quán, còn N và S vẫn lại ở trong quán. Sau đó, N lấy 01 chiếc chày bằng gỗ (dùng để đập đá lạnh) ở trên tủ của quán rồi đi ra ngoài cửa mục đích để đánh anh A. Thấy N cầm theo chày gỗ mọi người đã can ngăn và đẩy anh N lên xe ô tô nhãn hiệu Ford Everest, màu đỏ của N để đi về. Cùng lúc đó, do bức tức về việc anh A có lời nói, thái độ thiếu tôn trọng N nên Nguyễn Quang S nảy sinh ý định sẽ dùng hung khí đánh anh A; S đã quay lại đi vào trong bếp quán “Thành Râu”, lấy 01 con dao dạng dao chặt xương, giấu vào trong người rồi đi ra ngoài. Khi N lên xe ô tô điều khiển xe đi một đoạn thì thấy anh A đang đứng giữa đường, N bức tức nên xuống xe, cầm chày gỗ lao vào định đánh anh A nhưng anh Thủy, chị T vào ngăn cản nên hai bên giằng co nhau; anh Thủy giằng được chiếc chày gỗ của N và vứt đi. S thấy mọi người đang giằng co nên tiến lại gần phía sau anh A, dùng tay phải rút dao trong người, bất ngờ chém 01 phát trúng vùng vai phải anh A, làm anh A bị thương. Ngay lúc đó, anh Thủy và chị T vào can ngăn và giằng được con dao S sử dụng, anh Thủy vô tình bị dao chém vào đùi phải gây thương tích. Anh A được mọi người đưa lên xe tải của chị T để đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh cấp cứu; còn S lên xe ô tô của N và nói: “Tôi vừa chém thẳng A rồi”, sau đó, N điều khiển xe chở S bỏ đi. Cùng ngày anh A đã đến Công an Phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long trình báo sự việc. Đến ngày 23/11/2022, Nguyễn Quang S đến Cơ quan CA sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Quán “Thành Râu” địa chỉ tại tổ 5, khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long. Quán 01 tầng mái tôn, có sân kích thước (11,9 x 9,8)m. Vị trí Phạm Quốc A bị chém được xác

định trên mặt đường vuông góc với góc phía trước bên phải quán cách mép đường 2,9 mét. (Bút lục số 90 đến 92).

Quá trình khám nghiệm thu giữ 01 con dao dạng dao chặt xương, đầu bằng, dài 33,5cm, bản rộng 8cm lưỡi dao bằng kim loại tối màu, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn; Chì T giao nộp 01 chiếc chày bằng gỗ, tối màu, dài 52cm, hình trụ, kích thước (3,5x2,5)cm. (Bút lục số 95).

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 904/22/TgT ngày 08/11/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận thương tích của anh Phạm Quốc A như sau: Vết thương mặt sau vai phải tổn thương như sau: Sẹo vết thương nằm dọc mặt sau vai phải bờ mép sắc gọn, kích thước trung bình 02%; Gãy móm cùng vai phải đã được phẫu thuật khâu ép mA xương, đứt một phần cơ Delta đã được khâu phục hồi bao cơ Delta, hiện đang được cố định bằng đai Desault, hạn chế vận động vai phải 10%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%. Vết thương do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. (Bút lục số 81 đến 84).

Bản kết luận giám định thương tích số 905/22/TgT ngày 08/11/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Quảng Ninh, kết luận: Sẹo vết thương phần mềm mặt sau ngoài 1/3 trên đùi phải kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Lê Văn Th là 02%. Vết thương do vật sắc tác động trực tiếp gây nên (Bút lục số 85 đến 87).

Quá trình điều tra, Nguyễn Quang S khai nhận: Khi nhìn thấy anh N lấy chiếc chày đập đá định đánh anh A, S bức tức về việc anh A có lời lẽ, thái độ thiếu tôn trọng anh N, nên nảy sinh ý định dùng hung khí đánh anh A gây thương tích. Toàn bộ quá trình xô xát đánh nhau, S và anh N không phân công nhiệm vụ gì, không thống nhất với nhau về việc dùng hung khí đánh anh A gây thương tích. Sau khi chém anh A, được anh Thủy và chị T can ngăn, giằng dao của S, trong quá trình giằng co, S vô tình chém trúng đùi phải của anh Thủy gây thương tích. (Bút lục số 123 đến 128).

Phạm Trường N khai nhận: Việc N mâu thuẫn với anh Phạm Quốc A trong lúc uống bia tất cả mọi người có mặt đều biết và được mọi người can ngăn. Việc N nảy sinh ý định lấy chiếc chày gỗ để đánh anh A không ai biết, N không bàn bạc hay nói với Nguyễn Quang S về việc sẽ đánh anh A. N cũng không biết việc S lấy dao chém anh A, chỉ sau khi S chém anh A, S lúc lên xe của N và nói cho N biết việc S chém anh A thì N mới biết. (Bút lục số 171 đến 178).

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm ngày 16/6/2023, anh Phạm Quốc A cung cấp cho Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long (sau đây gọi là HĐXX) 01 USB có nội dung ghi âm cuộc gọi điện thoại giữa anh A và bị cáo S; anh A cũng cung cấp thêm người làm chứng anh Phạm Văn T2. Ngoài ra, anh A còn trình bày: Khi được xem đoạn video mà HĐXX trình chiếu tại phiên tòa, anh cho rằng khi bị cáo S đưa cho anh N chiếc Ipad thì anh N viết có nội dung bảo bị cáo S đánh anh A. Do đó, anh A có quan điểm: Bị cáo S còn có hành vi đe dọa anh A cùng gia đình trong đoạn hội thoại;

anh N là đồng phạm với bị cáo S trong việc đánh, gây thương tích cho anh. Cùng ngày, HĐXX đã ra Quyết định số 06 trả hồ sơ để điều tra bổ sung, vì phát sinh tình tiết mới. Cụ thể yêu cầu bổ sung các nội dung sau:

1. Điều tra dữ liệu trong chiếc Ipad của anh Phạm Trường N (sinh năm 1980. Nơi thường trú: Thôn Kinh Hào, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình) để xác định có nội dung tin nhắn giữa anh Phạm Trường N và bị cáo Nguyễn Quang S về việc bàn bạc, rủ rê, tổ chức thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại anh Phạm Quốc A không? Từ đó xác định anh Phạm Trường N có là đồng phạm trong vụ án không?

2. Điều tra nội dung trong 01 chiếc USB do anh Phạm Quốc A giao nộp tại phiên tòa

3. Điều tra lời khai của người làm chứng (anh Phạm Văn T2, sinh năm 1987. Nơi thường trú: Thôn Đình, xã Tiền An, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh) và những người làm chứng khác có mặt trong video trích từ các camera mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Ngày 03/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã ra Quyết định số 16 trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra để điều tra bổ sung. Kết quả điều tra bổ sung xác định:

Đối với nội dung hội thoại trong chiếc USB anh A cung cấp, tại Kết luận giám định số 6260 ngày 14/9/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận như sau:

+ Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung âm thanh trong video mẫu gửi giám định

+ Không đủ điều kiện đưa ra kết luận có tiếng nói của Nguyễn Quang S, Phạm Quốc A trong mẫu giám định hay không do mẫu so sánh kém và không phù hợp với mẫu giám định

+ Nội dung các đoạn hội thoại trong mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản.

Trên cơ sở nội dung hội thoại và kết quả giám định không có căn cứ xác định là tiếng nói của anh A và bị cáo S, nên không đủ chứng cứ quy kết bị cáo S có hành vi đe dọa anh A và gia đình.

Cơ quan điều tra đã lấy lời khai của người làm chứng anh Phạm Văn T2 và Nguyễn Văn V đều khẳng định không thấy anh N bàn bạc hoặc rủ rê, hô hoán, cổ súy cho bị cáo S đánh anh Phạm Quốc A.

Kết quả kiểm tra chiếc Ipad của anh Phạm Trường N: Không có nội dung trao đổi giữa anh N và bị cáo S tại tất cả các thư mục trong máy.

Kết quả xem đoạn video ghi lại hình A bị cáo S đưa chiếc máy tính bảng cho anh N, cho thấy khi S đưa máy tính thì khoảng cách giữa anh N và S là 01 mét. Ngay khi cầm chiếc Ipad S đưa, anh N đi luôn không có hành động viết lên máy tính hoặc trao đổi, bàn bạc gì với S.

Vì vậy, không có căn cứ chứng minh anh N đồng phạm với bị cáo S đánh anh A.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Quang S đã bồi thường cho anh Phạm Quốc A số tiền 70.000.000 đồng (*bảy mươi triệu đồng*). Ngày 21/12/2023, bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh A số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*). Tổng số tiền bị cáo đã bồi thường cho anh A là 120.000.000đ (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Tại phiên tòa, anh A không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Vật chứng của vụ án, gồm: 01 con dao; 01 chiếc chày bằng gỗ, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang S có lời khai giống như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định không có việc anh N khởi xướng, rủ rê bị cáo gây thương tích cho anh A.

Lời khai của bị hại anh Phạm Quốc A: Khoảng 23 giờ ngày 23/10/2022, anh A cùng bạn gồm S, anh N, anh Thủy, anh Tùng và chị T đến quán ăn “Thành Râu” để ăn uống. Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 24/10/2022, anh A chuẩn bị ra về thì đã xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau với Phạm Trường N thì mọi người can ngăn và đẩy anh A ra ngoài. Trong khi anh A đang đứng phía ngoài quán thì anh N điều khiển xe ô tô tiến lại gần, xuống xe dùng 01 chày gỗ lao vào định đánh anh A nhưng anh A né ra, anh N chưa kịp đánh. Ngay sau đó, anh A bị người khác từ phía sau dùng dao chém 01 phát trúng vùng vai phải, anh A quay lại thì thấy S đang đứng phía sau, tay phải cầm 01 con dao loại dao chặt xương. Anh A hô lên thì mọi người xung quanh vào can ngăn, giằng dao của S, còn anh A được đưa lên xe ô tô tải của chị T và đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh điều trị. Anh A cho rằng anh N và S đã có sự thống nhất với nhau về việc dùng hung khí đánh anh A gây thương tích, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của anh N với vai trò là đồng phạm với bị cáo S.

Lời khai của những người làm chứng:

Anh Lê Văn Th có lời khai: Khoảng 23 giờ ngày 23/10/2022, anh Thủy cùng bạn bè gồm S, anh A, anh N, anh Tùng và chị T đến quán “Thành Râu” ăn uống. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 24/10/2022, anh A và anh N xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau nên mọi người xung quanh can ngăn, đẩy anh A ra phía ngoài quán. Trong khi anh A đang đứng phía trước quán ăn “Thành Râu”, bất ngờ anh Thủy thấy anh N cầm 01 chày gỗ lao vào định đánh anh A nên anh Thủy cùng mọi người vào can ngăn, giằng được chày gỗ của N thì bất ngờ anh A hô lên “Tôi bị chém trúng rồi”. Anh Thủy quay lại thì thấy S đang cầm 01 con dao loại dao chặt xương nên anh Thủy và chị T chạy đến can ngăn, giằng dao của S, trong quá trình giằng co anh Thủy bị chém trúng đùi phải gây thương tích. Sau đó, S và N lên xe ô tô bỏ đi. Do thương tích của anh Thủy là do S vô tình chém trúng trong quá trình giằng co, thương tích không đáng kể, đã hồi phục hoàn toàn nên anh Thủy không yêu cầu

khởi tố bị can đối với Nguyễn Quang S, không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Anh Thủy không biết anh N và S có bàn bạc, thống nhất gì về việc đánh anh A gây thương tích không.

Chị Nguyễn Thị H T khai: Khoảng 23 giờ ngày 23/10/2022, chị T cùng một số bạn bè đến quán ăn “Thành Râu” để ăn uống, trong đó có các anh N, S, A, Thủy, Tùng. Sau khi ăn được khoảng 30 phút thì giữa anh A và anh N là người cùng ăn uống với chị T xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau nên mọi người can ngăn, đẩy anh A ra ngoài quán. Khi anh A đang đứng phía ngoài quán thì bất ngờ anh N cầm 01 chiếc chày gỗ lao đến định đánh anh A, nhưng chưa kịp đánh thì mọi người vào can ngăn. Ngay sau đó, anh A hô lên “Tôi bị chém rồi”, chị T quan sát thì thấy anh A bị thương tại bả vai phải, chảy nhiều máu, anh S đứng phía sau, trên tay cầm 01 con dao dạng dao chặt xương. Chị T và anh Thủy lao vào can ngăn, giằng được dao của S thì S và N lên xe ô tô bỏ đi. Sau đó chị T đưa anh A đến Bệnh viện Bãi Cháy để cấp cứu. Chị T đã nhặt lại con dao S sử dụng và chiếc chày gỗ anh N sử dụng. Chị T không biết anh N và S có bàn bạc, thống nhất gì về việc đánh anh A gây thương tích không.

Anh Phạm Hoàng T khai: Khoảng 23 giờ ngày 23/10/2022, anh Tùng cùng một số bạn bè đến quán ăn “Thành Râu” ăn uống. Sau khi ăn được khoảng 30 phút thì giữa anh A và anh N xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Mọi người cùng vào can ngăn và kéo anh A ra ngoài quán. Trong khi anh A đang đứng phía ngoài quán thì anh N dùng 01 chày gỗ lao vào định đánh anh A nhưng mọi người xung quanh can ngăn nên chưa đánh được. Đúng lúc này, anh A hô lên “Tôi bị chém rồi”, anh Tùng quan sát thì thấy anh A bị thương ở vùng vai phải, chảy nhiều máu, vết thương giống như bị dao chém, anh S đứng ngay phía sau anh A, trên tay cầm 01 con dao dạng dao chặt xương. Anh Thủy chạy đến giằng được con dao trên tay S thì S lên xe ô tô của N và cả hai bỏ đi. Anh Tùng không biết anh N và S có bàn bạc, thống nhất gì về việc đánh anh A gây thương tích không.

Anh Phạm Trường N khai: Việc N mâu thuẫn với anh Phạm Quốc A trong lúc uống bia tất cả mọi người có mặt đều biết và được mọi người can ngăn. Việc anh nảy sinh ý định lấy chiếc chày gỗ để đánh anh A không ai biết; anh không bàn bạc hay nói với Nguyễn Quang S về việc sẽ đánh anh A. Anh cũng không biết việc S lấy dao chém anh A, chỉ sau khi S chém anh A, S lúc lên xe của anh và nói cho anh biết việc S chém anh A thì anh mới biết, anh cũng không chờ S đuổi theo anh A để tiếp tục đánh anh A.

Anh Phạm Văn T2 và anh Nguyễn Văn V khai: Quá trình ăn uống ở quán “Thành Râu”, giữa anh N và anh A có lời qua tiếng lại. Sau đó anh N có cầm một chiếc chày chạy về phía anh A. Do trời tối nên anh không nhìn rõ anh N có đánh anh A không. Mọi người chạy vào can ngăn, anh N thấy vậy chạy sang phía bên đường đối diện. Khi đó, anh A nói: “Em bị chém rồi, cho em lên viện”. Việc bị cáo S chém anh A như thế nào thì các anh không được biết.

Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Đề

ngợi Hội đồng xét xử trả hồ sơ vụ án để điều tra lại vì có dấu hiệu của bỏ lọt tội phạm là anh Phạm Trường N. Lý do: Lời khai của bị cáo S thể hiện lý do S chém anh A là bệnh anh N, nếu anh N không cầm chày gỗ lao vào đập anh A thì bị cáo S sẽ không chém anh A (anh N giúp sức về mặt tinh thần). Qua trích xuất camera được lưu trong hồ sơ vụ án cho thấy: Ngay cùng lúc anh N mở cửa xe ô tô lao xuống và cầm chày gỗ chạy đến đập anh A, thì bị cáo S từ trong nhà ra thấy anh N như vậy nên bị cáo S mới chạy vào chém anh A. Hành vi của bị cáo S và anh N diễn ra cùng thời điểm, cùng mong muốn gây thương tích cho anh A nên anh N phải chịu hậu quả từ thương tích do bị cáo gây ra cho anh A.

Bản Cáo trạng số 51/CT-VKSHL ngày 09/3/2023 và Bản cáo trạng số 215/CT-VKSHL ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang S về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp Điểm a, i Khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang S từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại chị Nguyễn Thị H T 01 con dao; 01 chiếc chày bằng gỗ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ bản thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang S thừa nhận hành vi bị cáo đã thực hiện vào ngày 23/10/2022 như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường (BL 90 đến 92); bản A (bút lục số 97-104), biên bản nhận dạng (bút lục số 105-108); bản A trích từ

camera (bút lục số 179-203); bản A vật chứng (bút lục số 204-206) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định việc truy tố đối với các bị cáo là đúng; không oan, sai.

[3] Đối với quan điểm của bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về việc anh Phạm Trường N là đồng phạm với bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và quá trình điều tra bổ sung, không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh được việc trước khi bị cáo S dùng dao chém anh A có sự bàn bạc của bị cáo và anh N. Trước, trong và sau khi bị cáo chém anh A, không có việc anh N khởi xướng, xúi bẩy, cổ vũ hay tham gia cùng bị cáo để đánh anh A. Anh N dùng chày gỗ đánh anh A trước nhưng không gây thương tích; được mọi người can ngăn nên anh N không tiếp tục đánh anh A nữa. Bị cáo S bênh anh N đã lao vào dùng dao chém anh A, gây thương tích cho anh A nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về thương tích gây ra cho anh A. Ngoài thương tích bị cáo gây ra cho anh A thì anh A không có thương tích nào khác. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận quan điểm của anh A và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp về việc anh N là đồng phạm với bị cáo trong vụ án.

[4] Như vậy đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 23/10/2022, tại quán “Thành Râu”, ở tổ 5, khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Quang S đã có hành vi vô cớ dùng 01 con dao, loại dao chặt xương, đầu bằng, dài 33,5cm, bản rộng 8cm lưỡi dao bằng kim loại tối màu, cán dao bằng gỗ hình trụ tròn, chém vào vai phải của anh Phạm Quốc A gây thương tích, tổn hại 12% (*mười hai phần trăm*) sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang S đã phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ”, “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật nhà nước ta bảo vệ. Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, chỉ vì bức tức cá nhân, bị cáo sẵn sàng dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn: bố, mẹ, vợ đều đã chết; không có con. Hiện nay, bị cáo đang mắc bệnh nan y là lao phổi mức độ nặng, nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[8] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo,

thấy đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đang bị truy tố, cũng đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền 120.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Vì vậy, không đề cập xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 con dao và 01 chiếc chày bằng gỗ là tài sản của chị Nguyễn Thị H T nên trả lại cho chị T.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Quang S** phạm tội: "**Cố ý gây thương tích**"
Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang S** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 21/12/2022.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại chị Nguyễn Thị H T 01 con dao; 01 chiếc chày bằng gỗ theo Biên bản giao nhận vật chứng số 172/BB-THA ngày 10/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2015 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT Công an TP Hạ Long;
- Công an thành phố Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; bị hại, người có QL&VVLQ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



- CQTHAHS Công an TP Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- Lưu.

Nguyễn Thị Giang Thanh

